TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2024/HS-ST
Ngày 29-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo Quyết đinh đưa vụ án ra xét xử số: 108/2024/QĐXXST–HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1978, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X3, xã BC, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: Ấp X3, xã BC, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và Lê Thị T, sinh năm 1936; bị cáo có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất là bị cáo; có vợ là bà Lê Thị H, sinh năm 1984 và có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Ngày 20/6/2023, bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã (nay là thành phố) Bến Cát. Đến ngày 15/01/2024, được huỷ bỏ biện pháp tạm giam và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Em Trần Thị Chúc Q, sinh năm 2002; địa chỉ thường trú: Ấp L, xã TG, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau (đã chết).

Người đại diện hợp pháp bị hại: Bà Trần Ánh Đ, sinh năm 1981; địa chỉ thường trú: Ấp L, xã TG, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau (mẹ ruột). Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Bùi Nguyên T – Luật sư Công ty Luật TNHH NBD thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Lê Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: Ấp X3, xã BC, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

2. Bà Phạm Thị MH, sinh năm 1965; địa chỉ thường trú: Số XL, Phường X4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

3. Ông Ninh VT, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: Khu phố X2, thị trấn TC, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1993. Vắng mặt.

2. Ông Trần Văn H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M làm nghề tài xế chuyên chở nông sản từ chợ đầu mối nông sản Thủ Đức thuộc phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đem về giao cho khách tại chợ Cầu thuộc ấp Lộc Hiệp, xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Tối ngày 17/6/2023, M điều khiển xe ô tô tải biển số 54X-3469 chở Lê Văn Đ đi từ tỉnh Tây Ninh đến Thành phố Hồ Chí Minh lấy hàng nông sản.

Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 18/6/2023, em Trần Thị Chúc Q điều khiển xe mô tô biển số: 69M1-306.86 lưu thông trên đường DT744 theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) AT đến Ngã ba RB, đến đoạn thuộc ấp (nay là khu phố) DS, xã (nay là phường) AT, thị xã (nay là thành phố) Bến Cát thì va quẹt với các bụi cây ven đường, làm xe và Q ngã văng ra trên làn đường xe mô tô. Khoảng 01 phút sau, Nguyễn Văn M điều khiển xe ô tô tải biển số: 54X-3469 chở Lê Văn Đ ngồi ở ghế phụ, lưu thông theo hướng cùng chiều xe mô tô biển số: 69M1-306.86 chạy đến. Do buồn ngủ và không chú ý quan sát phía trước nên M điều khiển xe cán qua người em Q. Ngay sau đó, M dừng xe lại trên đường DT744 cách vị trí em Q khoảng 06 mét rồi cùng với Đ xuống xe thì thấy em Q vẫn còn sống nằm rên rỉ. Lúc này, Đ nói với M, thấy Văn phòng ấp (nay là khu phố) DS vừa chạy qua cách đó khoảng 100m có người trực thì M điều khiển xe chở Đ quay lại. Tại đây, M và Đ ngồi trên cabin xe nói với ông Trần VH là cán bộ đang trực tại văn phòng ấp (nay là khu phố) DS biết là có vụ tai nạn giao thông xảy ra tại khu vực gần Ngã ba RB. Sau đó, M điều khiển xe chở Đ chạy theo ông VH và những người trong tổ phòng chống tội phạm đang trực tại văn phòng đi đến hiện trường. Trong lúc, ông VH cùng mọi người làm công tác bảo vệ hiện trường thì M điều khiển xe chở Đ về nhà M thuộc Ấp X3, xã BC, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, trốn tránh trách nhiệm. Sau đó, em Trần Thị Chúc Q được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, đến 03 giờ 10 phút cùng ngày, em Q tử vong.

Vật chứng thu giữ:

– 01 xe mô tô hiệu Honda Vario 125 biển số: 69M1 – 306.86;

– 01 xe ô tô tải hiệu Hyundai biển số: 54X – 3469;

– 01 Giấy phép lái xe hạng C số: 720047004460 mang tên Nguyễn Văn M do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08/10/2018 có giá trị sử dụng đến 08/10/2023.

- 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 0060334 của xe ô tô tải hiệu Hyundai biển số: 54X – 3469.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường ĐT744 thẳng có trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không hạn chế, được chia thành hai chiều đường bằng dãy phân cách cứng, mỗi bên rộng 7m, có đèn đường chiếu sáng. Phần đường bên phải theo chiều hướng từ Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) AT đến ngã ba RB rộng 7m, có vạch sơn kẻ đường (không liên tục) chia thành hai làn đường, làn trong cùng sát dãy phân cách cứng rộng 3,5m, làn ngoài cùng sát lề đường rộng 3,5m. Lấy mép đường bên phải đường Đ744 hướng từ Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) AT đến ngã ba RB làm mép đường chuẩn. Lấy trụ điện số 2-3 trên lề đường bên phải của đường ĐT744 theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) AT đến ngã ba RB làm điểm mốc.

- Vết hằn trên cỏ của xe mô tô biển số 69M1 – 306.86 có kích thước 0,10m x 32m, vị trí của vết hằn sát mép đường chuẩn, chiều hướng cỏ ngã nghiêng từ sau về trước theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) AT đến ngã ba RB.

- Vết cày xe mô tô biển số 69M1 – 306.86: In khuyết xuống mặt đường nhựa có kích thước 0,05m x 53m. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 0,01m. Vị trí đầu vết cày sát điểm cuối của vết hằn trên cỏ.

- Xe mô tô biển số: 69M1 – 306.86, ngã nghiêng bên phải, nửa thân trước của xe nằm trên vỉa hè còn nửa thân sau nằm trên làn xe mô tô. Trục bánh sau cách mép đường chuẩn 0,30m; Trục bánh trước cách mép đường chuẩn 0,20m. cách tâm vết máu nạn nhân 3,9m.

- Vết máu nạn nhân trên mặt đường nhựa trên làn xe mô tô có kích thước 0,70m x 0,80m. Tâm vết máu cách mép đường chuẩn 1,7m, cách điểm mốc cố định (trụ điện số 2-3) là 11,3m, cách đầu dãy phân cách cứng là 20,9m.

- Xe ô tô tải biển số: 54X – 3469, đầu xe hướng về ngã ba RB, đuôi xe hướng về Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) AT. Trục bánh xe sau bên trái cách mép đường chuẩn 4,4m. Trục bánh xe trước bên trái cách mép đường chuẩn 4,4m. Trục bánh xe sau bên phải cách mép đường chuẩn 2,7m, cách tâm vết máu nạn nhân là 9,80m. Trục bánh xe trước bên phải cách mép đường chuẩn 2,7m, cách điểm mốc cố định là 9,30m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện:

- Dấu vết để lại trên xe mô tô biển số 69M1 – 306.86 sau va chạm với mặt đường nhựa: Mài mòn mặt nạ phải và cánh bửng phải kích thước 0,30m x 0,23m, cách mặt đường nhựa kích thước 0,63m x 0,89m; mài mòn đầu tay cầm phải, đầu tay thắng phải, đầu mũ vè trước kích thước 0,08m x 0,07m, cách mặt đường nhựa kích thước 0,53m x 0,56m; mài mòn đầu gác chân sau phải; gãy bể ốp ống xả kích thước 0,40m x 0,10m, cách mặt đường nhựa kích thước 0,20m x 0,45m.

- Dấu vết để lại trên xe ô tô tải biển số: 54X – 3469: Không phát hiện, do ngay sau khi gây ra tai nạn giao thông người điều khiển xe ô tô tải biển số: 54X – 3469 rời khỏi hiện trường và tiếp tục lưu thông đến ngày 20/6/2023.

Theo Bản kết luận giám định tử thi số: 481/KLGĐTT-PC09 ngày 20/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Chúc Q do đa chấn thương.

Theo Bản kết luận giám định số: 100/KL-KTHS ngày 22/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Khoảng 06ml máu của Nguyễn Thị Chúc Q có thành phần Ethanol (Cồn) nồng độ 196,53 mg/100ml.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Bến Cát, Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của M phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 128/CT-VKSBC ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát và nội dung bản Cáo trạng số 128/CT-VKSBC ngày 10 tháng 5 năm 2024.

Tại phần tranh luận:

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát theo Cáo trạng số 128/CT-VKSBC ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn M về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn M 01 Giấy phép lái xe hạng C số: 720047004460 mang tên Nguyễn Văn M do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08/10/2018 có giá trị sử dụng đến 08/10/2023.

Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị H đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ như Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Bản ảnh khám nghiệm phương tiện, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Bản kết luận giám định tử thi, Bản kết luận giám định... Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 25 phút ngày 18/6/2023, tại đoạn đường DT744 thuộc ấp (nay là khu phố) DS, xã (nay là phường) AT, thị xã (nay là thành phố) Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn M có hành vi điều khiển xe ô tô tải hiệu Hyundai biển số: 54X – 3469 chạy không đúng làn đường, không chú ý quan sát, cán qua người em Trần Thị Chúc Q đang bị tai nạn nằm trên mặt đường (làn xe mô tô) phía trước cùng chiều gây tai nạn giao thông, làm em Trần Thị Chúc Q tử vong, sau đó điều khiển xe bỏ chạy khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình

sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 128/CT-VKSBC ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tính chất: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện sự xem thường pháp luật, không những gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông mà còn xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khoẻ, tài sản của người khác và ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc điều khiển phương tiện giao thông khi lưu thông trên đường chạy không đúng làn đường, không chú ý quan sát, cán qua người bị hại đang bị tai nạn nằm trên mặt đường (làn xe mô tô) phía trước cùng chiều gây tai nạn giao thông làm 01 người chết là vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định khoản 17 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019. Bị cáo có lỗi là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn. Sau khi xảy ra va chạm tai nạn giao thông, bị cáo đã điều khiển xe bỏ chạy khỏi hiện trường, trốn tránh trách nhiệm. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo ptự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Đối chiếu với những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt của bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự: "*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*". Xét mức hình phạt chính đã đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung. Tuyên trả cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C số: 720047004460 mang tên

Nguyễn Văn M do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08/10/2018 có giá trị sử dụng đến 08/10/2023.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng vợ là Lê Thị H đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Ánh Đ số tiền 270.000.000 đồng. Bà Đ không yêu cầu giải quyết gì thêm, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bà H và bị cáo đều xác định số tiền bồi thường là tài sản chung vợ chồng, nhưng bà H không yêu cầu bị cáo trả lại ½ số tiền bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô tải hiệu Hyundai biển số: 54X-3469 và 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 0060334: Xe này do bà Phạm Thị MH đứng tên đăng ký. Ngày 02/6/2020, bà Phạm Thị MH bán xe cho ông Ninh VT. Đến ngày 30/6/2020, ông Ninh VT bán xe cho Nguyễn Văn M. Ngày 28/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Bến Cát giao trả 01 xe này và 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 0060334 cho Nguyễn Văn M là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vario 125 biển số: 69M1–306.86 do em Trần Thị Chúc Q đứng tên đăng ký. Bị hại Q đã chết nên ngày 28/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Bến Cát giao trả xe này cho người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Ánh Đ là có căn cứ.

[8] Đối với Lê Văn Đ, ngay sau khi Nguyễn Văn M gây tai nạn giao thông, Đ có nói M quay lại báo người trực tại Văn phòng ấp (nay là khu phố) DS ở gần đó đến cứu giúp nạn nhân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Bến Cát không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 20/6/2023 đến ngày 15/01/2024.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 139/2024/LCCT-TA ngày 10/5/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn M để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn M 01 Giấy phép lái xe hạng C số: 720047004460 mang tên Nguyễn Văn M do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 08/10/2018 có giá trị sử dụng đến 08/10/2023.

(Vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát giữa Công an thành phố Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân thành phố Bến Cát)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Công an thành phố Bến Cát;
- UBND xã BC, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kiều Oanh